

Số: **306** /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày **20** tháng **2** năm 2018

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện cam kết của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia đã có hiệu lực; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong thời gian tới

Thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 19/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các FTA đã có hiệu lực; Thông báo số 66/TB-VPCP ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng ban chỉ đạo liên ngành Hội nhập kinh tế quốc tế tại phiên họp Ban Chỉ đạo lần thứ nhất năm 2018 và Công văn số 11/BCĐLNKT-VP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế về việc triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Ban Chỉ đạo lần thứ nhất năm 2018. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện cam kết của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia đã có hiệu lực; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong thời gian tới như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức của các Sở, ngành, địa phương đặc biệt là các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện cam kết của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia đã có hiệu lực;

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, khai thác, thực thi hiệu quả các FTA đã có, đồng thời tích cực chuẩn bị cho việc thực thi hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong thời gian tới;

- Cụ thể hóa và triển khai các kế hoạch, chương trình hành động của Bộ, ngành trung ương và địa phương nhằm thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết của Chính phủ, bao gồm tạo lập môi trường kinh doanh và đầu tư thuận lợi cho doanh nghiệp trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh triển khai Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 19/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các FTA đã có hiệu lực;

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói chung và các cam kết FTA nói riêng;

- Thực hiện hiệu quả việc phổ biến chính sách thông tin và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai các FTA.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức về hội nhập quốc tế trong tình hình mới

* *Nhiệm vụ, giải pháp:*

Năm 2018 là thời điểm quan trọng trong việc thực thi các cam kết hội nhập kinh tế và là năm bản lề cho hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Nhằm tiếp tục đẩy mạnh hội nhập kinh tế của đất nước, của tinh, trong công tác thông tin, tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân về hội nhập quốc tế nói chung và hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng. Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền, đi sâu vào phổ biến tình hình thực thi cam kết các FTA của Việt Nam trong tình hình mới;

- Nâng cao hiểu biết và sự đồng thuận của cả xã hội, đặc biệt là của doanh nghiệp, người dân đối với các thoả thuận quốc tế, đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu phải đáp ứng khi tham gia và thực hiện các FTA thế hệ mới bằng các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp và hiệu quả cho từng đối tượng, ngành hàng, hiệp hội, doanh nghiệp và cộng đồng. Nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế...;

* *Phân công thực hiện:*

- Sở Công Thương năm đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức Hội nhập kinh tế Quốc tế cho lãnh đạo các cấp từ tinh đến địa phương, các tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp; Thực hiện thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tinh và của Sở; Phối hợp với Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh-Truyền hình tinh mở chuyên mục “Hội nhập quốc tế”;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện công tác quảng bá tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư của tinh;

- Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch, nội dung và chỉ đạo các Báo, Đài của tinh và các ban ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền về nội dung các FTA; xây dựng các chuyên trang, ấn phẩm tuyên truyền về Hội nhập quốc tế đến các địa phương và các tổ chức đoàn thể...;

- Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền về vai trò của khoa học công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; về kiến thức khoa học trong sản xuất, mô hình sản xuất áp dụng tiến bộ khoa học...;

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch bằng nhiều hình thức tuyên truyền, thu hút, vận động quần chúng, nhân dân chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước thông qua các hoạt động phong trào: “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa”, chấp hành và thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và Lễ hội; tổ chức các hoạt động như: Biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân trên địa bàn tinh; tuyên truyền, cổ động trực quan tại cơ sở; chiếu phim

lưu động tại các thôn bản, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh; xây dựng các đội văn nghệ tuyên truyền, cổ động cấp xã; xây dựng Câu lạc bộ nghệ thuật quần chúng - Làng văn hóa tại cơ sở; Phát hành các ấn phẩm, tờ rơi, tập gấp, đĩa DVD về quảng bá du lịch, về đất và con người tỉnh Bắc Kạn;

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền về công tác đối ngoại, về hợp tác quốc tế đến các hội viên;

- Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Hàng năm phối hợp với các Sở, ngành xây dựng kế hoạch, kịch bản, nội dung, chương trình, chuyên mục phát sóng về hội nhập quốc tế.

2. Chủ động cụ thể hóa và triển khai các Chương trình hành động của Bộ, ngành Trung ương và địa phương

** Nhiệm vụ, giải pháp:*

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016; Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

** Phân công thực hiện:*

- Trên cơ sở phân công nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 các Sở, Ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai và hàng quý, năm thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 05/01 và 05/7 hàng năm.

** Nhiệm vụ, giải pháp:*

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

** Phân công thực hiện:*

Giao Sở Công Thương chủ trì và phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan kiểm tra, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/12 hàng năm.

** Nhiệm vụ, giải pháp:*

Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 23/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW

của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới;

* *Phân công thực hiện:*

Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị địa phương kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 05/01 và 05/7 hàng năm.

* *Nhiệm vụ, giải pháp:*

Dẩy mạnh triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 của UBND tỉnh.

* *Phân công thực hiện:*

- Các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc triển khai thực hiện các nội dung có liên quan đến Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền;

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch hằng năm và 5 năm với những mục tiêu cụ thể hội nhập quốc tế về lao động và xã hội thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 10/12 hàng năm.

3. Dẩy mạnh triển khai Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 19/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các FTA đã có hiệu lực

* *Nhiệm vụ, giải pháp:*

Tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các FTA đã có hiệu lực. Tổ chức tham vấn với cộng đồng doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp trong quá trình triển khai cam kết hội nhập kinh tế quốc tế để kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất giải pháp khắc phục nhằm bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp và sản phẩm hàng hóa của tỉnh cũng như của Việt Nam.

Thường xuyên rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách của tỉnh phù hợp với hiến pháp và thông lệ quốc tế để thu hút đầu tư; ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, chủ động hội nhập, khai thác thị trường, tận dụng cơ hội hội nhập để phát triển; tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại; tuân thủ đầy đủ, đúng đắn các quy luật của kinh tế thị trường và các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; bảo đảm tranh thủ được thời cơ, thuận lợi, vượt qua các khó khăn, thách thức từ việc tham gia và thực hiện các FTA thế hệ mới.

** Phân công thực hiện*

a) Sở Công Thương:

- Phổ biến cam kết trong các FTA, trong đó lưu ý tới các cam kết trong từng lĩnh vực hàng hóa cụ thể, để các doanh nghiệp nắm vững được cam kết và các quy định đối với sản phẩm của mình, đặc biệt tại các thị trường có tiêu chuẩn nghiêm ngặt;

- Hỗ trợ doanh nghiệp về các thông tin, hướng dẫn liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa sang thị trường các đối tác đã có FTA với Việt Nam; Năm bắt các thông tin về thay đổi chính sách, cảnh báo về những vụ việc có thể xảy ra tranh chấp thương mại, đầu tư;

- Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến thương mại; thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, sản phẩm để giới thiệu cung cấp cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;

- Nghiên cứu, tham mưu trong việc phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế để tăng giá trị gia tăng cho sản phẩm xuất khẩu;

- Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống gian lận thương mại, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh trong phát triển sản xuất, kinh doanh.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tăng cường giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ quản lý và chỉ đạo điều hành của tất cả các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh và 8 huyện, thành phố trong việc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và phục vụ cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan nghiên cứu tích hợp các trang thông tin điện tử của các Sở ngành để tổng hợp cung cấp đầy đủ các thông tin văn kiện, tài liệu thiết yếu về các sự kiện hội nhập quốc tế;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế tại Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chủ động tham mưu, theo dõi các diễn biến chính trị-an ninh-kinh tế trong khu vực và trên thế giới, tình hình quan hệ đối ngoại của Việt Nam nhằm dự báo và đề xuất với UBND tỉnh những giải pháp đối với các vấn đề có thể ảnh hưởng đến quan hệ thương mại giữa tỉnh/các đối tác trực thuộc tỉnh với các nước FTA;

- Chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao kịp thời cung cấp các thông tin về chính sách của các nước đối tác FTA để tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh có những ý kiến chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương có những giải pháp hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát các điều kiện đầu tư kinh doanh để có hướng đề xuất với UBND tỉnh ban hành chính sách phù hợp với các điều ước quốc tế liên quan đến đầu tư mà Việt Nam là thành viên;

- Phối hợp với Sở Tư pháp để hướng dẫn phòng tránh và giải quyết các tranh chấp đầu tư quốc tế, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp.

- Tăng cường củng cố mối quan hệ hợp tác và tiếp cận các tổ chức quốc tế nhằm kêu gọi đầu tư các Chương trình, dự án để phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh;

- Chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh;

- Chủ trì thực hiện rà soát đơn giản hóa thủ tục và quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên qua đến công tác đăng ký đầu tư, đăng ký kinh doanh nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư của Doanh nghiệp.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì nghiên cứu, đánh giá thực trạng sản xuất hàng nông, lâm nghiệp của tỉnh và đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Tỉnh ủy đã ban hành liên quan đến phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa; tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng và giá trị hàng nông lâm thủy sản;

- Chủ động theo dõi, cập nhật các quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật do các đối tác FTA áp dụng để phổ biến cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư nâng cấp, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Tăng cường giám sát và hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các qui định về tiêu chuẩn do lường, chất lượng sản phẩm. Hướng dẫn các Sở, ngành, doanh nghiệp có liên quan xây dựng hệ thống văn bản về tiêu chuẩn do lường, chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường tiếp cận, tìm hiểu, nghiên cứu thông tin khoa học công nghệ quốc tế để phổ cập, ứng dụng phục vụ cho sản xuất;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiến hành nghiên cứu, vận dụng các biện pháp bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ phù hợp với trình độ và định hướng phát triển công nghệ trong thời gian tới, đồng thời đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia;

- Chủ động theo dõi, cập nhật các biện pháp kỹ thuật do các đối tác FTA dự kiến ban hành và áp dụng để cảnh báo, phổ biến cho doanh nghiệp và các cơ quan quản lý chuyên ngành nhằm đề xuất hướng đối phó;

- Phát triển, nâng cao năng lực tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

f) Sở Giao thông vận tải:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; khuyến khích các thành phần kinh tế xã hội hóa mở rộng các loại hình dịch vụ vận tải phong phú và đa dạng; chuẩn hóa các loại hình dịch vụ vận tải đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường kết nối giao thông vận tải, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện kinh doanh vận tải.

g) Sở Tư pháp:

- Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ pháp chế làm công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

- Tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Chủ động và phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo để phù hợp với các cam kết FTA của Việt Nam và thực tiễn thi hành pháp luật;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp chủ động phòng tránh và giải quyết các tranh chấp đầu tư, kinh doanh thương mại quốc tế, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

h) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức quản lý về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện, xã; các sở, ban, ngành; tăng cường sự liên kết, phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh về môi trường trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

- Cụ thể hóa yêu cầu bảo vệ môi trường trong việc thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm, kiên quyết tạm đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng; thực hiện tốt việc công khai thông tin các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

i) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 của UBND tỉnh.

k) Sở Tài chính:

Phối hợp với Cục Thuế tỉnh tham mưu thực hiện các cam kết về thuế và các cam kết khác trong lĩnh vực tài chính trong các FTA đã ký kết và có hiệu lực tại địa phương.

I) Ngân hàng Nhà nước:

- Triển khai tới các Chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh về các chính sách tín dụng theo ngành, lĩnh vực;

- Triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Trung ương về thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt và hiệu quả.

m) Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố:

- Trên cơ sở các nội dung nêu tại Kế hoạch, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương chủ động xây dựng kế hoạch lồng ghép triển khai;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động, chương trình về các FTA.

4. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo về các vấn đề mới của hội nhập kinh tế quốc tế và đàm phán FTA

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo về các vấn đề mới của hội nhập kinh tế quốc tế và tác động của việc tham gia các FTA thế hệ mới, các rào cản thương mại trong FTA... để làm tốt công tác tham mưu cho tỉnh và hỗ trợ doanh nghiệp trong phát triển kinh tế, mở rộng thị trường xuất khẩu, giúp doanh nghiệp tỉnh tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị, mạng lưới sản xuất toàn cầu, chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tranh thủ vốn đầu tư, công nghệ tri thức, kinh nghiệm quản lý, tạo thêm nhiều việc làm ...

5. Công tác phối hợp liên ngành, củng cố kiện toàn đầu mối thực hiện nhiệm vụ về hội nhập kinh tế quốc tế

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương tiếp tục củng cố và kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, bộ phận đầu mối giúp việc công tác hội nhập kinh tế quốc tế của đơn vị, địa phương mình đồng thời phối hợp tốt thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được sử dụng từ các nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ; ngân sách địa phương; huy động từ các nguồn tài trợ của các dự án, tổ chức quốc tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Căn cứ vào các nhiệm vụ được phân công các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng dự toán và tổng hợp vào kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm, giai đoạn của đơn vị theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện kế hoạch này.

Thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng trước ngày 25 tháng 6 và 01 năm trước ngày 20 tháng 12 hàng năm theo quy định gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương để tổng hợp).

2. Giao Sở Công Thương theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 05/01 và 05/7 hàng năm.

Với nội dung trên, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: (điều tú)

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (T/h);
- UBND các huyện, thành phố (T/h);
- VPBCDLNHNQTKT;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Tuần);
- Lưu: VT, Hương

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

